

ĐỀ 01

Thời gian: 45 phút

(Đề thi có 20 câu TN-3 câu TL)

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

**Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.**

**Câu 1.** Đặc điểm **không phải** của vật nuôi non là

- A. Khả năng điều hòa thân nhiệt chưa tốt
- B. Chức năng tiêu hóa chưa hoàn thiện
- C. Chức năng của hệ hô hấp, miễn dịch chưa hoàn thiện
- D. Chống chịu tốt với các điều kiện bất lợi của môi trường

**Câu 2.** Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà
- B. Bệnh cúm gia cầm
- C. Bệnh ghẻ ở chó
- D. Bệnh còi xương ở lợn

**Câu 3.** Ở Việt Nam có mấy hình thức chăn nuôi phổ biến?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

**Câu 4.** Việc làm nào sau đây là **không đúng** khi phòng và trị bệnh cho vật nuôi?

- A. Điều trị đúng bệnh và kịp thời.
- B. Không cho vật nuôi vận động.
- C. Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin.
- D. Luôn giữ vệ sinh sạch sẽ ở chuồng nuôi.

**Câu 5.** Các bệnh có thể lây lan thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là do

- A. thời tiết không thuận lợi.
- B. vi khuẩn và virus.
- C. thức ăn không đảm bảo vệ sinh.
- D. chuồng trại không phù hợp.

**Câu 6.** Trong chăn nuôi có ngành nghề nào phổ biến?

- A. Bác sĩ thú y
- B. Kỹ sư chăn nuôi
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

**Câu 7.** Bạn Hương rất yêu động vật, thích chăm sóc vật nuôi, yêu thích nghiên cứu khoa học. Hương mơ ước sau này sẽ nghiên cứu nhiều công thức thức ăn hỗn hợp cho vật nuôi. Theo em, bạn Hương phù hợp với ngành nghề nào trong chăn nuôi?

- A. Kỹ sư chăn nuôi.
- B. Bác sĩ thú y.
- C. Kỹ sư chọn giống cây trồng.
- D. Nhà nghiên cứu khoa học.

**Câu 8.** Gà Đông Tảo có xuất xứ từ địa phương

- A. Văn Lâm – Hưng Yên.
- B. Khoái Châu – Hưng Yên
- C. Tiên Lữ - Hưng Yên.
- D. Văn Giang – Hưng Yên

**Câu 9.** Để phát triển chăn nuôi toàn diện, cần phải đa dạng hóa về

- A. các loại vật nuôi và quy mô chăn nuôi.
- B. thức ăn chăn nuôi.
- C. nguyên liệu cây giống
- D. nhiều giống vật nuôi quý

**Câu 10.** Chăm sóc, phòng và trị bệnh cho vật nuôi có ảnh hưởng như thế nào đến vật nuôi?

- A. Vật nuôi khỏe mạnh, phát triển toàn diện.
- B. Vật nuôi thích nghi với điều kiện sống.
- C. Vật nuôi dễ tiêu thụ thức ăn
- D. Vật nuôi tăng cân nhanh.

**Câu 11.** Con vật nuôi thuộc loại gia súc là

- A. Vịt.                      B. Gà.                      C. Lợn.                      D. Ngan.

**Câu 12.** Mục đích của việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi đực giống là gì?

- A. Để đàn con có tỉ lệ sống cao đến lúc cai sữa.  
B. Để đàn con dễ thích nghi với điều kiện sống.  
C. Để vật nuôi có khả năng phối giống cao, đàn con khỏe mạnh.  
D. Để hệ tiêu hóa của vật nuôi đực giống phát triển hoàn thiện.

**Câu 13.** Ý nào sau đây **không** phải là vai trò của ngành chăn nuôi?

- A. Cung cấp thực phẩm cho con người.  
B. Cung cấp sức kéo và phân bón cho nông nghiệp.  
C. Cung cấp gỗ cho các ngành sản xuất.  
D. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu và chế biến.

**Câu 14.** Nuôi dưỡng là cung cấp cho vật nuôi chất dinh dưỡng

- A. đủ lượng                      B. phù hợp với từng giai đoạn  
C. phù hợp với từng đối tượng                      D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 15.** Hoạt động trong chăn nuôi nào dưới đây có thể gây ô nhiễm môi trường?

- A. Xây hầm biogas để xử lý chất thải cho các trang trại chăn nuôi.  
B. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ  
C. Thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ  
D. Thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn.

**Câu 16.** Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do vi sinh vật?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà                      B. Bệnh cúm gia cầm  
C. Bệnh ghẻ ở chó                      D. Bệnh còi xương ở lợn

**Câu 17.** Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà                      B. Bệnh cúm gia cầm  
C. Bệnh ghẻ ở chó                      D. Bệnh còi xương ở lợn

**Câu 18.** Điều **không phải** là nhiệm vụ của bác sĩ thú y?

- A. Chữa bệnh cho vật nuôi                      B. Phòng bệnh cho vật nuôi  
C. Khám bệnh cho vật nuôi                      D. Chế biến thức ăn cho vật nuôi

**Câu 19.** Điều **không phải** là đặc điểm của chăn nuôi trang trại?

- A. Đầu tư lớn về chuồng trại                      B. Năng suất cao  
C. Dịch bệnh nhiều                      D. Có biện pháp xử lý chất thải tốt

**Câu 20.** Khi bị bệnh, vật nuôi thường có những biểu hiện phổ biến sau:

- A. nhanh nhẹn, linh hoạt.                      B. bỏ ăn hoặc ăn ít.  
C. nhanh lớn, đẻ nhiều                      D. thường xuyên đi lại.

## II. Tự luận (5 điểm)

**Câu 1 (2 điểm):** Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non cần chú ý những biện pháp nào?

**Câu 2 (2 điểm):**

a) Gia đình bạn A có một trang trại nuôi bò. Em hãy đề xuất các biện pháp giúp gia đình bạn A xử lý chất thải tránh gây ô nhiễm môi trường.

b) Nêu các nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi?

**Câu 3 (1 điểm):** Dựa vào kiến thức về nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng và trị bệnh cho vật nuôi. Em hãy tính chi phí để nuôi một con mèo trong năm đầu tiên.

-----Hết-----

ĐỀ 02

Thời gian: 45 phút

(Đề thi có 20 câu TN-3 câu TL)

I. Trắc nghiệm (5 điểm)

Ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất.

**Câu 1.** Ở Việt Nam có mấy hình thức chăn nuôi phổ biến?

- A. 1                                      B. 2                                      C. 3                                      D. 4

**Câu 2.** Nuôi dưỡng là cung cấp cho vật nuôi chất dinh dưỡng

- A. đủ lượng                                      B. phù hợp với từng giai đoạn  
C. phù hợp với từng đối tượng                                      D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 3.** Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do vi sinh vật?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà                                      B. Bệnh còi xương ở lợn  
C. Bệnh ghẻ ở chó                                      D. Bệnh cúm gia cầm

**Câu 4.** Đặc điểm **không phải** của vật nuôi non là

- A. Khả năng điều hòa thân nhiệt chưa tốt  
B. Chống chịu tốt với các điều kiện bất lợi của môi trường  
C. Chức năng tiêu hóa chưa hoàn thiện  
D. Chức năng của hệ hô hấp, miễn dịch chưa hoàn thiện

**Câu 5.** Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà                                      B. Bệnh cúm gia cầm  
C. Bệnh ghẻ ở chó                                      D. Bệnh còi xương ở lợn

**Câu 6.** Việc làm nào sau đây là **không đúng** khi phòng và trị bệnh cho vật nuôi?

- A. Điều trị đúng bệnh và kịp thời.                                      B. Không cho vật nuôi vận động.  
C. Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin.                                      D. Luôn giữ vệ sinh sạch sẽ ở chuồng nuôi.

**Câu 7.** Khi bị bệnh, vật nuôi thường có những biểu hiện phổ biến sau:

- A. nhanh nhẹn, linh hoạt.                                      B. bỏ ăn hoặc ăn ít.  
C. nhanh lớn, đẻ nhiều                                      D. thường xuyên đi lại.

**Câu 8.** Mục đích của việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi đực giống là gì?

- A. Để đàn con có tỉ lệ sống cao đến lúc cai sữa.  
B. Để đàn con dễ thích nghi với điều kiện sống.  
C. Để hệ tiêu hóa của vật nuôi đực giống phát triển hoàn thiện.  
D. Để vật nuôi có khả năng phối giống cao, đàn con khỏe mạnh.

**Câu 9.** Chăm sóc, phòng và trị bệnh cho vật nuôi có ảnh hưởng như thế nào đến vật nuôi?

- A. Vật nuôi thích nghi với điều kiện sống.  
B. Vật nuôi khỏe mạnh, phát triển toàn diện.  
C. Vật nuôi dễ tiêu thụ thức ăn  
D. Vật nuôi tăng cân nhanh.

**Câu 10.** Các bệnh có thể lây lan thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là do :

- A. vi khuẩn và virus.                                      B. thời tiết không thuận lợi.  
C. thức ăn không đảm bảo vệ sinh.                                      D. chuồng trại không phù hợp.

**Câu 11.** Trong chăn nuôi có ngành nghề nào phổ biến?

- A. Bác sĩ thú y                                      B. Kỹ sư chăn nuôi  
C. Cả A và B đều đúng                                      D. Đáp án khác

**Câu 12.** Để phát triển chăn nuôi toàn diện, cần phải đa dạng hóa về

- A. thức ăn chăn nuôi.
- B. nguyên liệu cây giống
- C. nhiều giống vật nuôi quý
- D. các loại vật nuôi và quy mô chăn nuôi.

**Câu 13.** Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do động vật kí sinh?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà
- B. Bệnh cúm gia cầm
- C. Bệnh ghẻ ở chó
- D. Bệnh còi xương ở lợn

**Câu 14.** Bạn Hương rất yêu động vật, thích chăm sóc vật nuôi, yêu thích nghiên cứu khoa học. Hương mơ ước sau này sẽ nghiên cứu nhiều công thức thức ăn hỗn hợp cho vật nuôi. Theo em, bạn Hương phù hợp với ngành nghề nào trong chăn nuôi?

- A. Kỹ sư chăn nuôi.
- B. Bác sĩ thú y.
- C. Kỹ sư chọn giống cây trồng.
- D. Nhà nghiên cứu khoa học.

**Câu 15.** Ý nào sau đây **không** phải là vai trò của ngành chăn nuôi?

- A. Cung cấp thực phẩm cho con người.
- B. Cung cấp sức kéo và phân bón cho nông nghiệp.
- C. Cung cấp gỗ cho các ngành sản xuất.
- D. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu và chế biến.

**Câu 16.** Gà Đông Tảo có xuất xứ từ địa phương

- A. Văn Lâm – Hưng Yên.
- B. Khoái Châu – Hưng Yên
- C. Tiên Lữ - Hưng Yên.
- D. Văn Giang – Hưng Yên

**Câu 17.** Con vật nuôi thuộc loại gia súc là

- A. Vịt.
- B. Gà.
- C. Lợn.
- D. Ngan.

**Câu 18.** Hoạt động trong chăn nuôi nào dưới đây có thể gây ô nhiễm môi trường?

- A. Xây hầm biogas để xử lý chất thải cho các trang trại chăn nuôi.
- B. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ
- C. Thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn.
- D. Thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ

**Câu 19.** Đâu **không phải** là nhiệm vụ của bác sĩ thú y?

- A. Chế biến thức ăn cho vật nuôi
- B. Phòng bệnh cho vật nuôi
- C. Khám bệnh cho vật nuôi
- D. Chữa bệnh cho vật nuôi

**Câu 20.** Đâu **không phải** là đặc điểm của chăn nuôi trang trại?

- A. Dịch bệnh nhiều
- B. Năng suất cao
- C. Đầu tư lớn về chuồng trại
- D. Có biện pháp xử lý chất thải tốt

## II. Tự luận (5 điểm)

**Câu 1 (2 điểm):** Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi đực giống cần chú ý những biện pháp nào?

**Câu 2 (2 điểm):**

a) Gia đình bạn B có một trang trại nuôi lợn. Em hãy đề xuất các biện pháp giúp gia đình bạn B xử lý chất thải tránh gây ô nhiễm môi trường.

b) Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng gì?

**Câu 3 (1 điểm):** Dựa vào kiến thức về nuôi dưỡng, chăm sóc, phòng và trị bệnh cho vật nuôi. Em hãy tính chi phí để nuôi một con chó trong năm đầu tiên.

-----Hết-----

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II**  
**MÔN: CÔNG NGHỆ 7**

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

<b>Câu</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10</b>	<b>11</b>	<b>12</b>	<b>13</b>	<b>14</b>	<b>15</b>	<b>16</b>	<b>17</b>	<b>18</b>	<b>19</b>	<b>20</b>
<b>Đề 1</b>	<b>D</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>A</b>	<b>C</b>	<b>C</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>B</b>
<b>Đề 2</b>	<b>B</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>B</b>	<b>B</b>	<b>D</b>	<b>B</b>	<b>A</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>A</b>	<b>C</b>	<b>B</b>	<b>C</b>	<b>C</b>	<b>A</b>	<b>A</b>

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

<b>Nội dung</b>	<b>Đáp án</b>		<b>Điểm</b>
	<b>ĐỀ 01</b>	<b>ĐỀ 02</b>	
Câu 1	Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non cần chú ý: + Giữ ấm cho vật nuôi, chăm sóc chu đáo + Chuồng nuôi vệ sinh sạch sẽ + Cho con non bú sữa đầu của mẹ càng sớm càng tốt + Tập cho vật nuôi ăn sớm để bổ sung chất dinh dưỡng thiếu hụt trong sữa mẹ + Cho vật nuôi non vận động và tiếp xúc với ánh nắng vào sáng sớm	Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi đực giống cần chú ý: + Cho ăn thức ăn chất lượng cao, giàu chất đạm + Cho ăn vừa đủ để chúng không quá béo hoặc quá gầy + Chuồng nuôi rộng rãi, phù hợp, vệ sinh sạch sẽ + Tắm chải và cho vật nuôi vận động thường xuyên + Khai thác tinh hay cho giao phối khoa học	2 điểm
Câu 2	a) Biện pháp xử lý chất thải: + Xây hầm biogas để xử lý chất thải cho các trang trại chăn nuôi. + Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ + Dùng lớp độn chuồng, thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ	a) Biện pháp xử lý chất thải: + Xây hầm biogas để xử lý chất thải cho các trang trại chăn nuôi. + Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ + Dùng lớp độn chuồng, thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ	1 điểm
	b) Nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi: + Do vi sinh vật gây bệnh: vi khuẩn, virus... + Do động vật kí sinh: ve, rận, giun, sán... + Do thừa hoặc thiếu dinh dưỡng: thức ăn không an toàn + Do môi trường sống không thuận lợi: quá nóng, quá lạnh..	b) Phòng và trị bệnh cho vật nuôi có tác dụng: + Tăng cường sức khỏe, sức đề kháng cho vật nuôi, giúp vật nuôi giảm khả năng nhiễm bệnh + Tiêu diệt mầm bệnh, hạn chế sự tiếp xúc của vật nuôi với nguồn bệnh, ngăn ngừa sự lây lan của dịch bệnh	1 điểm

		+ Tiêm vaccin có tác dụng tạo miễn dịch cho vật nuôi, giúp vật nuôi chống lại tác nhân gây bệnh  + Giảm tác hại của bệnh và giúp vật nuôi nhanh hồi phục																																	
Câu 3	* Chi phí để nuôi 1 con chó/ mèo trong năm đầu tiên là:		1 điểm																																
	<table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Nội dung</th> <th>Đơn vị tính</th> <th>Đơn giá ước tính (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Giống</td> <td>Con</td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Mua chuồng (cũi)</td> <td>Chiếc</td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Mua dụng cụ ban đầu (bát ăn, xích, vòng cổ..)</td> <td>Chiếc</td> <td></td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Mua thức ăn</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Chi cho phòng, trị bệnh (vaccin và các loại thuốc thú y)</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>6</td> <td>Chi phí khác (xà phòng, dầu tắm...)</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td colspan="4" style="text-align: center;"><b>Tổng chi phí ước tính: ..... (đồng)</b></td> </tr> </tbody> </table>	STT	Nội dung	Đơn vị tính	Đơn giá ước tính (đồng)	1	Giống	Con		2	Mua chuồng (cũi)	Chiếc		3	Mua dụng cụ ban đầu (bát ăn, xích, vòng cổ..)	Chiếc		4	Mua thức ăn			5	Chi cho phòng, trị bệnh (vaccin và các loại thuốc thú y)			6	Chi phí khác (xà phòng, dầu tắm...)			<b>Tổng chi phí ước tính: ..... (đồng)</b>					
STT	Nội dung	Đơn vị tính	Đơn giá ước tính (đồng)																																
1	Giống	Con																																	
2	Mua chuồng (cũi)	Chiếc																																	
3	Mua dụng cụ ban đầu (bát ăn, xích, vòng cổ..)	Chiếc																																	
4	Mua thức ăn																																		
5	Chi cho phòng, trị bệnh (vaccin và các loại thuốc thú y)																																		
6	Chi phí khác (xà phòng, dầu tắm...)																																		
<b>Tổng chi phí ước tính: ..... (đồng)</b>																																			

**BGH duyệt**

**Tổ trưởng duyệt**

**Người ra đề**

**Hoàng Mỹ Trinh**

**Đỗ T. Khánh Huyền**